

Số: 63/2018/QĐST-HNGĐ

Thành phố Lai Châu, ngày 24 tháng 7 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 91/2018/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 6 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: Anh Vũ Văn H, sinh năm 1966

Nơi ĐKKHKT: Tổ 12, phường Đ, thành phố C, tỉnh Lai Châu.

Chỗ ở hiện nay: Tổ 8, thị trấn T, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc.

Bị đơn: Chị Đỗ Thị T, sinh năm 1971

Tạm trú: Tổ 12, phường Đ, thành phố C, tỉnh Lai Châu

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 54, 55, 57, 81, 82, 83, 107, 110, 116, 117 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của UBTVQH về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toá án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 7 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 7 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh Vũ Văn H và chị Đỗ Thị T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Anh Vũ Văn H và chị Đỗ Thị T đều thuận tình ly hôn.

- **Việc nuôi con:** Anh Vũ Văn H và chị Đỗ Thị T có 03 con chung tên là Vũ Việt D, sinh ngày 10/7/1992; Vũ Khắc Đ, sinh ngày 20/3/1995 và Vũ Việt A, sinh ngày 14/02/2004. Anh Vũ Văn H và chị Đỗ Thị T thỏa thuận như sau:

Đối với 02 con chung tên Vũ Việt D, sinh ngày 10/7/1992, Vũ Khắc Đ, sinh ngày 20/3/1995, hiện hai con chung đã thành niên (đủ 18 tuổi) và đã xây dựng gia đình nên anh H, chị T không đề nghị Tòa án giải quyết.

Đối với con chung tên Vũ Việt A, sinh ngày 14/02/2004 anh Vũ Văn H và chị Đỗ Thị T thỏa thuận:

Chị Đỗ Thị T là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung tên Vũ Việt A, sinh ngày 14/02/2004 cho đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi).

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Vũ Văn H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung tên Vũ Việt A sinh ngày 14/02/2004 cho đến khi con chung Vũ Việt A đủ 18 tuổi, cụ thể:

Mức cấp dưỡng: 2.000.000 đồng/01 tháng.

Phương thức cấp dưỡng: Mỗi tháng 01 lần vào ngày 15 hàng tháng.

Thời điểm cấp dưỡng: Kể từ ngày 01/8/2018 cho đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi).

Anh Vũ Văn H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung sau khi ly hôn không ai được cản trở anh H thực hiện quyền này.

- **Chia tài sản:** Tài sản chung, nợ chung, cho vay chung anh Vũ Văn H và chị Đỗ Thị T tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí dân sự sơ thẩm:**

Anh Vũ Văn H và chị Đỗ Thị T mỗi người phải chịu 75.000 đồng (*Bảy mươi năm nghìn đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm. Anh H phải chịu 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí cấp dưỡng nuôi con chung. Anh H tự nguyện nộp thay chị T số tiền án phí dân sự sơ thẩm 75.000 đồng, chị T nhất trí. Tổng cộng anh Vũ Văn H phải nộp là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền án phí nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng. Xác nhận anh Vũ Văn H đã nộp đủ số tiền án phí dân sự sơ thẩm theo biên lai số AA/2010/0003367 ngày 18/6/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- UBND xã T, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc;
- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND TP Lai Châu;
- Chi cục THA dân sự TP Lai Châu;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Bích Nga